

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 26-10-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Quang Lang

2/ Ông K' Sung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thúy Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với:

* Bị cáo **TRỊNH THỊ T** - Sinh ngày 18 tháng 6 năm 1997; tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn Hà Tây, xã Quốc Oai, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn S - Sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M - Sinh năm 1954; Chồng: Đã ly hôn; Con: có 01 con, sinh năm 2015, hiện trú tại Thôn Hà Tây, xã Quốc Oai, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam ngày 08/7/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Có mặt*”.

* Bị hại: Anh K, L – SN 2000

Địa chỉ: Thôn Tôn K Long, xã Đạ Pal, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*”.

* Người làm chứng:

1/ Anh K' D – Sinh năm 1997

Địa chỉ: TDP 1B, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Vắng mặt*”.

2/ Anh K' D – Sinh năm 1992

Địa chỉ: TDP 1B, TT. Đạ Tẻh, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Vắng mặt*”.

3/ Anh Hoàng Ngọc T – Sinh năm 1999

Địa chỉ: TDP 1B, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

4/ Anh Hoàng Trung Thông – Sinh năm 1999

Địa chỉ: TDP 8B, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

5/ Anh Phạm Trung K – Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 5, xã Triệu Hải, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/05/2022, Trịnh Thị T đi dự đám cưới, sau đó tiếp tục đi giao lưu, uống cà phê, hát karaoke với bạn bè học cùng khóa rồi về nhà tại xã Quốc Oai, huyện Đ nghỉ. Đến khoảng 20 giờ 00’ cùng ngày Thảo nhận điện thoại của Nguyễn V Tài đến quán cà phê Xã Đoàn ở TDP 2D, TT. Đạ Tẻh uống nước. Khi đi, Thảo mang theo 01 chiếc túi xách bên trong đựng đồ dùng cá nhân rồi điều khiển xe biển số 49M1-127.69 đến quán cà phê Xã Đoàn thì gặp Phạm Trung Kiên, Hồ Đại N, Phan Văn B, Đặng Sỹ H và Nguyễn Văn T là bạn học cùng khóa. Tất cả ngồi uống bia đến khoảng 23 giờ 00’ thì quán nói hết bia không bán nữa. Thảo lại mời các bạn đến quán Bờ Kè 1 ở TDP 2A, TT. Đ uống bia tiếp. Khi ngồi nhậu ở quán Bờ Kè 1, nhóm của T gặp nhóm của K’ L gồm K’ D, K’ D, K’ D, K’ L và Thông cũng đang ngồi uống bia tại đó. Do trong hai nhóm có những người quen biết nhau nên đã qua mời bia, rượu nhau giao lưu đến khoảng 3 giờ 00’ sáng ngày 07/05/2022 thì nhóm bạn học của Thảo đã ra về còn bàn của K’ L vẫn còn nhậu ở quán. Khi đó T ở lại rồi ngồi cùng bàn với nhóm bạn K’ L và tiếp tục uống rượu giao lưu. Khoảng gần 4 giờ sáng thì bàn của K’ L cũng nghỉ, cùng nhau ra về thì T yêu cầu nhóm của K’ L phải “bo” (*tức là cho tiền người đã phục vụ mình*) cho T 500.000 đồng. Nhóm bạn của K’ L không đồng ý vì cho rằng T tự vào bàn uống rượu giao lưu chứ nhóm bạn của L không yêu cầu Thảo phục vụ. Thấy T kỳ kèo đòi tiền phiền phức thì K’ D, K’ D và T ra lấy xe đi về trước, còn K’ D và K’ L còn đứng lại trước quán nói chuyện với T thêm một lúc nữa. Thấy T vẫn đòi tiền nên K’ L giao chìa khóa xe mô tô cho K’ D điều khiển chở K’ L về. Khi K’ D khởi động xe mô tô và K’ L vừa ngồi lên phía sau xe định đi về thì T đã lấy từ trong túi xách mang theo bên người ra 01 con dao gấp bằng kim loại, sơn màu đen, lưỡi dao dài 9,5cm, rộng 1,7cm có một cạnh sắc, mũi nhọn, bất ngờ đâm K’ L 01 nhát vào ngực phải gây ra vết thương ở vị trí đường trung tròn khoang liên sườn 8-9, dài 02cm, làm thủng cơ hoành phải, thủng gan phải, chảy máu. Bất ngờ bị đâm nên K’ L tụt khỏi yên xe, ôm bụng đi vòng lên phía đầu xe bỏ chạy. Thấy K’ L dùng tay ôm bụng bỏ chạy thì K’ D đã dùng tay đánh vào đầu

T một cái trứng vào mũ bảo hiểm T đang đội trên đầu nên Thảo ngã xuống đường. Sau đó K' D chạy đến đỡ K' L và gọi điện cho K' D, K' D và T quay lại cùng đưa K' L vào Trung tâm y tế Đa Tễh cấp cứu. Còn Thảo cất lại con dao vào túi xách đeo lên người rồi tự điều khiển xe mô tô về nhà ở xã Quốc Oai – Đ ngủ.

Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 286/2022-TgT, ngày 25/06/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận K' L bị 01 vết sẹo ngực phải 02cm, sẹo mổ vùng bụng 12 cm, thủng cơ hoành, thủng gan (vỡ gan), tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 34% (*ba mươi bốn phần trăm*).

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSĐT ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Trịnh Thị T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Thị T từ 36 (*Ba mươi sáu*) tháng đến 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

* Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Vào khoảng 04

giờ sáng ngày 07/5/2022, tại quán Bờ Kè 1 tại Tổ dân phố 2A, thị trấn Đ, huyện Đ, do đã sử dụng nhiều rượu, bia, sau đó có xích mích lời qua tiếng lại với nhóm của anh K' L, bị cáo T đã sử dụng 01 (một) con dao gấp bằng kim loại – loại hung khí nguy hiểm, sơn màu đen, lưỡi dao dài 9,5cm, rộng 1,7cm có một cạnh sắc, mũi nhọn đâm 01 (một) nhát vào ngực bên phải của anh K' L gây ra vết thương ở vị trí đường trung tròn khoang liên sườn 8-9, dài 02cm, làm thủng cơ hoành phải 02cm, thủng gan phải 02cm, xuất huyết nội, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh K' L là 34%. Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Thảo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đã sử dụng nhiều rượu, bia, sau đó bị cáo có xích mích lời qua tiếng lại với anh K' L, bị cáo T đã sử dụng con dao – loại hung khí nguy hiểm đâm nhát vào ngực bên phải của anh K' L gây thương tích cho anh K' L 34%, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cũng cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì: Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho bị hại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo Thảo dưới khung hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) con dao gấp bằng kim loại, sơn màu đen, lưỡi dao dài 9,5cm, rộng 1,7cm có một cạnh sắc, mũi nhọn.

- 01 (một) đôi dép nữ bằng nhựa màu trắng.

Xét thấy, các vật chứng trên không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Thị T 04 (*Bốn*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 7 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (*một*) con dao gấp bằng kim loại, sơn màu đen, lưỡi dao dài 9,5cm, rộng 1,7cm có một cạnh sắc, mũi nhọn.

- 01 (*một*) đôi dép nữ bằng nhựa màu trắng.

Chi tiết của các vật chứng trên được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/10/2022 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thảo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hùng
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Quang Lang

Dương Văn Hùng

K' Sung